

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST

Ngày : 23/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Văn G; sinh năm 1997 tại An Giang; nơi đăng ký thường trú: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1952 và bà: Trịnh Thị N, sinh năm 1964; vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 05/02/2020. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Thiên Q, sinh năm 1987, nơi cư trú: Phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 55 phút ngày 05/02/2020, tổ tuần tra 363 Công an quận Tân Bình phát hiện Đỗ Thiên Q điều khiển xe gắn máy biển số 59P1-642.29 chở Trịnh Văn G có biểu hiện nghi vấn nên đuổi theo, thấy đối tượng ngồi sau ném 02 bao lì xì xuống đường tại số 14 đường X, Phường E, quận F. Tổ tuần tra đuổi theo 02 đối tượng đến số 82 đường X thì bắt giữ được và đưa về số 14 đường X thu giữ 02 bao

lì xì trên. Qua kiểm tra phát hiện bên trong có chứa chất nghi là ma túy nên đưa 02 đối tượng về trụ sở Công an Phường 11, quận Tân Bình làm việc.

Kết luận giám định số 267/KLGD-H của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

- Bao lì xì màu đỏ có 01 gói nylon chứa 10 viên nén màu vàng là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng 3,9042 gam; 01 gói nylon chứa 20 viên nén màu hồng, là ma túy ở thể rắn loại MDMA, có khối lượng 7,0128 gam và 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn loại Ketamine, có khối lượng 2,0948 gam.

- Bao lì xì màu trắng đen có 01 gói nylon chứa 21 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, loại MDMA có khối lượng 7,3207 gam; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn loại Ketamine, có khối lượng 0,4120 gam; 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có khối lượng 9,9058 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Văn G khai nhận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/02/2020, có bạn tên Đ (không rõ lai lịch) rủ đi quán bar ở quận H sử dụng ma túy nên G nhờ Đỗ Thiên Q chở đến quán bar. Khi G đến điểm hẹn gặp Q trên đường Y thì Q đưa cho G 02 bao lì xì. Khi đưa, Q không nói gì với G, G cũng không hỏi Q bên trong bao lì xì có chứa gì nhưng biết đó là ma túy để mang đến quán bar sử dụng. Khi Q đang điều khiển xe gắn máy chở G trên đường X thì gặp công an đi tuần tra. Do sợ bị bắt nên G ném 02 bao lì xì xuống đường để phi tang. Sau đó, cả hai bị công an bắt giữ như nêu trên. G khai biết 02 bao lì xì Q đưa cho G có chứa ma túy nhưng không biết số lượng cụ thể, ma túy loại gì, Q mua của ai với giá bao nhiêu.

Đỗ Thiên Q khai nhận G là bạn bè mới quen qua mạng xã hội. Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/02/2020, G rủ Q qua quận Tân Phú đi nhậu nên Q đồng ý, hẹn gặp nhau tại đường Y, Phường C, quận D. Sau đó, Q chở G đi đến trước nhà số 82 đường X, Phường E, quận F thì bị công an bắt giữ như nêu trên. Q không biết G có cất giấu ma túy trong người, khi bị công an bắt giữ thì Q mới biết.

Xét nghiệm, Q và G dương tính với chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã tiến hành cho Trịnh Văn G và Đỗ Thiên Q đối chất, cả hai vẫn giữ nguyên lời khai.

Tiến hành khám xét nơi ở của Trịnh Văn G tại Phường E, quận F, kết quả không thu giữ gì.

Tiến hành khám xét nơi ở khẩn cấp của Đỗ Thiên Q tại Phường C, quận D, kết quả thu giữ: thu trong phòng ngủ của Q 01 bình hút thủy tinh, 01 quẹt gas và 01 nỏ thủy tinh.

Đối với Đỗ Thiên Q không thừa nhận đưa cho Trịnh Văn G 02 bao lì xì chứa ma túy, ngoài lời khai của Giây thì không có chứng cứ gì chứng minh do đó không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với Q với vai trò đồng phạm. Do Q dương tính với chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã bàn

giao cho Công an Phường 11, quận Tân Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với tên Đ do không rõ thông tin lai lịch nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Điềm, ghi số 267 (tang vật ma túy còn lại sau giám định).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và số tiền 200.000 đồng thu giữ của G.

- 01 bình hút thủy tinh, 01 quạt gas và 01 nỏ thủy tinh thu giữ của Q. Quang khai đây là dụng cụ để sử dụng ma túy.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 17 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Trịnh Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phiên luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trịnh Văn G, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Văn G đã có hành vi cất giấu 9,9058 gam ma túy ở thể rắn, loại

Methamphetamine; 18,2377 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA và 2,5068 gam ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, cộng tỷ lệ phần trăm khối lượng của các chất trên là 96,3 %, nhằm mục đích để sử dụng, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm e đến điểm m khoản này”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Điềm, ghi số 267 (tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đây tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 bình hút thủy tinh, 01 quẹt gas và 01 nỏ thủy tinh thu giữ của Quang. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Trịnh Văn G 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2020.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Điềm, ghi số 267 (là tang vật ma túy còn lại sau giám định), 01 bình hút thủy tinh, 01 quẹt gas và 01 nỏ thủy tinh.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và số tiền 200.000 đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 98/PNK ngày 26/6/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ